

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM
LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG TỈNH ĐỒNG THÁP**

Số: 249 /LĐLD
V/v thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo
trong hoạt động công đoàn

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Đồng Tháp, ngày 6 tháng 8 năm 2021

Kính gửi:

- Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở;
- Các CĐCS trực thuộc LĐLD Tỉnh và CĐCS thuộc ngành Trung ương đóng trên địa bàn Tỉnh;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc LĐLD Tỉnh.

Thực hiện Kết luận số 2477/KL-TLĐ ngày 10 tháng 8 năm 2021 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 02/CT-ĐCT ngày 02/8/2010 “Về tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác thông tin, báo cáo trong hệ thống tổ chức Công đoàn”.

Trong thời gian qua Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh đã lãnh đạo các đơn vị thực hiện chế độ thông tin, báo cáo đảm bảo cơ bản được yêu cầu trong chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn. Tuy nhiên, công tác này vẫn còn nhiều hạn chế, như: Một số đơn vị không gửi báo cáo, báo cáo không đúng thời gian quy định, nội dung tổng hợp chưa đầy đủ, thiếu chính xác, chưa phản ánh hết hoạt động nổi bật, tập trung của tổ chức Công đoàn; phương thức gửi và nhận báo cáo còn phụ thuộc nhiều vào giấy tờ hành chính. Đặc biệt, một số nội dung, sự việc phát sinh của đơn vị, cơ sở chưa kịp thời cung cấp thông tin, báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của công đoàn cấp trên làm ảnh hưởng đến hiệu quả xử lý, giải quyết vấn đề.

Nguyên nhân chủ yếu của những tồn tại trên là do một số đơn vị chưa quan tâm đúng mức đến việc chỉ đạo thực hiện chế độ thông tin, báo cáo; việc ứng dụng công nghệ thông tin trong xử lý thông tin, báo cáo chưa được chú trọng, thiếu đồng bộ. Cán bộ làm công tác tổng hợp báo cáo ít được quan tâm bồi dưỡng về khả năng khai thác, phân tích thông tin, tổng hợp báo cáo.

Để nâng cao chất lượng thông tin, báo cáo đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới, Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh yêu cầu Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, công đoàn cơ sở trực thuộc, đơn vị sự nghiệp trực thuộc thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Chấp hành nghiêm túc chế độ thông tin, báo cáo; chịu trách nhiệm trước Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh tính chính xác trong báo cáo; đảm bảo yêu cầu về thẩm quyền, thể thức và nội dung; phản ánh được những kết quả nổi bật trong hoạt động công đoàn, các chỉ tiêu được giao, đồng thời đánh giá những vấn đề còn tồn tại hạn chế, phân tích rõ nguyên nhân, nêu kiến nghị

vướng mắc phát sinh (nếu có), đề xuất hướng giải quyết. Chế độ thông tin, báo cáo là một tiêu chí đánh giá chất lượng hoạt động đơn vị, công đoàn cơ sở.

2. Tổ chức theo dõi, tổng hợp báo cáo kết quả triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội Công đoàn cấp mình, Nghị quyết Đại hội Công đoàn Đồng Tháp và các Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết Đại hội; các Chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của đơn vị; các chỉ đạo của Ban Thường vụ Liên đoàn Lao động Tỉnh đúng yêu cầu về nội dung và thời gian. Lập và gửi các báo cáo định kỳ theo đúng thời gian qui định. Cụ thể:

- Báo cáo tháng: Chậm nhất vào ngày 15 hàng tháng.
- Báo cáo quý: Chậm nhất vào ngày 15 tháng cuối quý.
- Báo cáo 06 tháng: Chậm nhất vào ngày 30/5
- Báo cáo năm: Chậm nhất vào ngày 30/11.

(*Báo cáo tháng 3 nội dung lồng vào báo cáo quý I, báo cáo tháng 6 nội dung lồng vào báo cáo 6 tháng, báo cáo tháng 9 nội dung lồng vào báo cáo quý III và báo cáo tháng 12 nội dung lồng vào báo cáo năm*).

Báo cáo định kỳ gửi bản mềm đến Văn phòng Liên đoàn Lao động Tỉnh qua địa chỉ Email: vanphong.lddt@gmail.com, đồng thời gửi bản giấy theo đường văn thư (qua bưu điện hoặc trực tiếp) đến Liên đoàn Lao động Tỉnh.

Đối với các Ban, Văn phòng LĐLĐ Tỉnh, Văn phòng Uỷ ban Kiểm tra lập báo cáo tuần (tổng hợp tình hình thực hiện nhiệm vụ trọng tâm trong tuần và phương hướng tuần tiếp theo) gửi email tới Văn phòng LĐLĐ Tỉnh chậm nhất vào chiều thứ 5 hàng tuần.

3. Nắm chắc tình hình đoàn viên, người lao động trên địa bàn, đơn vị mình phụ trách; tổng hợp báo cáo LĐLĐ Tỉnh những vấn đề đột xuất, những vấn đề phức tạp nảy sinh liên quan đến đoàn viên, người lao động (tranh chấp lao động, đình công, tai nạn lao động tại đơn vị, doanh nghiệp trực thuộc).

4. Phân công cán bộ có chuyên môn làm công tác tổng hợp thông tin, báo cáo và quan tâm bồi dưỡng về nghiệp vụ. Tăng cường công tác phối hợp cung cấp, trao đổi thông tin với các ngành và địa phương, các Ban LĐLĐ Tỉnh đảm bảo hiệu quả phối hợp trong hoạt động, chỉ đạo điều hành. Trang bị các phương tiện kỹ thuật cần thiết cho công tác thông tin, báo cáo. Đối với những đơn vị đã xây dựng Trang thông tin điện tử công đoàn phải thường xuyên cập nhật, cung cấp đầy đủ thông tin để đoàn viên, người lao động truy cập.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong chỉ đạo điều hành, thu thập số liệu, gửi, nhận thông tin, báo cáo. Tăng cường sử dụng văn bản điện tử trong quản lý, điều hành vào trao đổi thông tin trong hệ thống tổ chức Công đoàn. Đối với các đơn vị được LĐLĐ Tỉnh triển khai ứng dụng phần mềm hệ thống quản lý văn bản và điều hành VNPT-iOffice yêu cầu thực hiện nghiêm túc việc xử lý, gửi nhận văn bản qua phần mềm. Nghiên cứu triển khai tổ chức các cuộc họp, hội nghị, hội thảo giữa các cấp công đoàn bằng hình thức trực tuyến phù hợp điều kiện hoạt động công đoàn.

Giao Văn phòng Liên đoàn Lao động Tỉnh theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn các đơn vị thực hiện tốt chế độ thông tin, báo cáo; tham mưu trang bị phương tiện kỹ thuật cần thiết phục vụ công tác thông tin, báo cáo, cuộc họp, hội nghị công đoàn.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Tổng LĐLĐ Việt Nam (b/c);
- BTV LĐLĐ Tỉnh;
- Các Ban, VP, VP UBKT LĐLĐ Tỉnh;
- Lưu: VT. Moz

TM. BAN THƯỜNG VỤ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Vũ

BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
06 THÁNG (NĂM)
(Số liệu tính đến ngày/..../.....)

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I.	Tình hình lao động			
1	Tổng số lao động	Người		
	1. Tiền lương của người lao động			
2	Tiền lương bình quân của đoàn viên, người lao động	triệu đồng		
3	Số doanh nghiệp còn nợ lương người lao động	DN		
4	Tổng số tiền còn nợ người lao động	triệu đồng		
	2. Thực hiện hợp đồng lao động, bảo hiểm xã hội bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp			
5	Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	DN		
6	Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN	triệu đồng		
	3. Tranh chấp lao động tập thể, đình công			
7	Tổng số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công	vụ		
8	+ Doanh nghiệp nhà nước	vụ		
9	+ Doanh nghiệp ngoài nhà nước	"		
10	+ Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài	"		
	4. Công tác an toàn, vệ sinh lao động			
11	Tổng số vụ tai nạn lao động	vụ		
12	Số vụ tai nạn chết người	"		
13	Số người chết	người		
II	Đại diện, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động			
	1. Thỏa ước lao động tập thể			
14	Tổng số doanh nghiệp có tổ chức công đoàn	DN		
15	Số DN có tổ chức công đoàn ký thỏa ước lao động tập thể	"		
16	Số DN có tổ chức công đoàn ký mới thỏa ước lao động tập thể trong năm			
	2. Thực hiện quy chế dân chủ			
17	Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức	đơn vị		
18	Số DN nhà nước có tổ chức hội nghị người lao động	DN		
19	Số doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước có tổ chức hội nghị người lao động	"		
20	Số DN Nhà nước có tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	"		
21	Số doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước có tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	"		
	3. Thực hiện giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013			
22	Thực hiện giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị trong năm	Cuộc		
	4. Công tác tư vấn pháp luật cho đoàn viên, người lao động			
23	Số người được tư vấn pháp luật	lượt người		
	5. Chăm lo lợi ích đoàn viên			

24	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người		
	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	Triệu đồng		
25	Số thỏa thuận hợp tác được ký mới trong năm	Bản		
26	Số đoàn viên, người lao động được thụ hưởng chương trình “Phúc lợi đoàn viên”	lượt người		
27	CĐCS doanh nghiệp thương lượng với người sử dụng lao động điều chỉnh bữa ăn giữa ca lên bằng hoặc cao hơn 15.000 đồng	Đơn vị		
28	Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm Công đoàn” trong năm	Nhà		
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng		
29	Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa	Nhà		
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng		
30	Hỗ trợ xây dựng nhà tình thương	Nhà		
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng		
III	Công tác thi đua, khen thưởng			
	1. Sáng kiến			
31	Số sáng kiến được công nhận	sáng kiến		
	Giá trị làm lợi	triệu đồng		
32	Tiền thưởng sáng kiến	“		
	2. Công trình sản phẩm thi đua			
33	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP		
	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	triệu đồng		
IV	Công tác tuyên truyền, giáo dục			
34	Số CĐCS có tổ chức hoạt động tuyên truyền giáo dục, phô biến chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật...	CĐCS		
	Lượt người tham dự	lượt người		
35	Số công đoàn cơ sở có tổ chức hoạt động văn hoá, thể thao, hội diễn văn nghệ	CĐCS		
	Lượt người tham dự	lượt người		
36	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	người		
37	Số CĐCS trong doanh nghiệp triển khai hoạt động hưởng ứng Tháng Công nhân	CĐCS		
V	Công tác nữ công			
38	Số công đoàn cơ sở khu vực HCSN, DNNN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	CĐCS		
	<i>Số ban nữ công quần chúng</i>	BNC		
	- <i>Số ban nữ công quần chúng thành lập mới trong năm</i>	“		
39	Số công đoàn cơ sở khu vực ngoài NN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:	CĐCS		
	<i>Số ban nữ công quần chúng</i>	BNC		
	- <i>Số ban nữ công quần chúng thành lập mới</i>	BNC		
VI	Công tác kiểm tra, tài chính			

40	Số CĐCS được kiểm tra	đơn vị		
41	Tổng thu kinh phí công đoàn	Triệu đồng		
42	Tổng thu đoàn phí công đoàn	Triệu đồng		
VII	Công tác tổ chức			
	<i>1. Công đoàn cơ sở, đoàn viên công đoàn</i>			
43	Tổng số công đoàn cơ sở			
44	Số CĐCS thành lập mới trong năm			
45	Số CĐCS tại doanh nghiệp thành lập mới trong năm	“		
46	Tổng số đoàn viên công đoàn	Đoàn viên		
47	Tổng số đoàn viên kết nạp mới	“		
48	Tổng số đoàn viên giảm	“		
49	Số đoàn viên được nhập thông tin lên phần mềm quản lý đoàn viên trong năm			
	<i>2. Công tác đào tạo, bồi dưỡng</i>			
50	Số lớp bồi dưỡng, tập huấn trong năm	Lớp		
51	Tổng số cán bộ công đoàn bồi dưỡng, tập huấn	Người		
	<i>3. Công đoàn giới thiệu đoàn viên ưu tú cho Đảng bồi dưỡng xem xét, kết nạp</i>			
52	Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng	người		
53	Số đoàn viên công đoàn ưu tú do công đoàn cơ sở giới thiệu được kết nạp vào Đảng	“		

**BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN
06 THÁNG (NĂM)
(Số liệu tính đến ngày/..../.....)**

TT	Nội dung	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I.	Tình hình lao động			
1	Tổng số lao động	Người		
2	Tiền lương bình quyền của đoàn viên, người lao động	triệu đồng		
II	Đại diện, bảo vệ quyền lợi của đoàn viên, người lao động			
3	Tổ chức ký thoả ước lao động tập thể	DN		
4	Tổ chức hội nghị người lao động	đơn vị		
5	Tổ chức đối thoại tại nơi làm việc	Cuộc		
6	Số người được tư vấn pháp luật	lượt người		
7	Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn, ốm đau được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi	lượt người		
	Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi	Triệu đồng		
8	Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm Công đoàn” trong năm	Nhà		
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng		
9	Hỗ trợ xây dựng nhà tình nghĩa	Nhà		
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng		
10	Hỗ trợ xây dựng nhà tình thương	Nhà		
	Số tiền hỗ trợ	Triệu đồng		
III	Công tác thi đua, khen thưởng			
11	Số sáng kiến đoàn viên, người lao động thực hiện	sáng kiến		
	Giá trị làm lợi	triệu đồng		
12	Tiền thưởng sáng kiến	“		
13	Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	CT, SP		
	Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận	triệu đồng		
IV	Công tác tuyên truyền, giáo dục			
14	Số cuộc tuyên truyền giáo dục, phổ biến chỉ thị, nghị quyết, chính sách, pháp luật...	Cuộc		
	Lượt người tham dự	lượt người		
15	Số hoạt động văn hoá, thể thao, hội diễn văn nghệ	Cuộc		
	Lượt người tham dự	lượt người		
16	Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp	người		
17	Triển khai hoạt động hưởng ứng Tháng Công nhân	CĐCS		
V	Công tác nữ công			
18	Số ban nữ công quần chúng	BNC		
19	Thành viên ban nữ công quần chúng	người		
VI	Công tác tổ chức			
20	Tổng số đoàn viên công đoàn	Đoàn viên		
21	Tổng số đoàn viên kết nạp mới trong năm	“		
22	Tổng số đoàn viên giàm	“		

23	Số đoàn viên công đoàn ưu tú được công đoàn cơ sở giới thiệu cho tổ chức Đảng	người		
24	Số đoàn viên công đoàn ưu tú do công đoàn cơ sở giới thiệu được kết nạp vào Đảng	“		